

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 24-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**

2. Bà **Võ Thị Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hữu Nghi** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2012 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Thiện P (tên gọi khác: N), sinh ngày 03/12/2001 tại Đồng Tháp; HKTT và chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm vườn; Con ông Võ Văn M, sinh năm 1966 và bà Bùi Kim C, sinh năm 1966; Vợ con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo con thứ 2; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/9/2020, Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tạm giữ, tạm giam: Không; Khởi tố cho bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Võ Văn S**, sinh năm 2000; Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. **Võ Văn M**, sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ 23, ấp A, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. **La Thanh H**, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

3. **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1998 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

4. **Dương Văn Hoàng T**, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 24/6/2021, Công an huyện CL và Công an xã H, huyện CL tuần tra tại khu vực xã MH. Khi đến đoạn đường trước cổng trường tiểu học MH 2 phát hiện Võ Thiện P (N), sinh năm 2001, ngụ ấp T, xã T, huyện Cao Lãnh đang dừng xe trước cổng trường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần sọt bên trái của P có 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tiến hành điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ: 01 bìch nylon trong suốt hàn kín 03 mặt, hình chữ nhật, kích thước 01cm x 02cm, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu 01); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106 màu đen, imei 354176101902088 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (niêm phong ký hiệu 02); 01 xe mô tô kiểu Wave màu xanh biển số 6651-143.01.

Tại Kết luận giám định số 658/KL-KTHS ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bìch nylon niêm phong số 01 gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,123 gam, loại Methamphetamine (niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu 680 ngày 25/6/2021 và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cao Lãnh).

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Thiện P khai nhận nguồn gốc chất ma túy là của Nguyễn Ngọc Q, ngụ ấp T, xã T, huyện CL đưa P vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 24/6/2021 kèm điện thoại Nokia 106 để đi giao ma túy dùm Q tại khu vực trường tiểu học MH 2, nhưng chưa kịp giao mà túy thì bị bắt. Qua làm việc, đối chất Q không thừa nhận có giao ma túy và điện thoại như P khai nhận, chưa có căn cứ xử lý hình sự đối với Q.

Đối với xe mô tô kiểu Wave màu xanh, biển số 66S1-143.01 là của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2000, ngụ ấp 2, xã L, huyện CL mua lại của anh Đỗ Minh K, ngụ 362/1, khóm 3, phường 1, thành phố Đ vào tháng 7/2020. Đến ngày 24/6/2021, anh S có cho P mượn xe sử dụng. Anh S không biết P dùng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh S.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-HCL ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Võ Thiện P về tội “*Tàng trữ trái phép chất*

ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thiện P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Võ Thiện P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo P mua ma túy về sử dụng, không có thu lợi nhuận và bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: chất ma túy còn lại sau giám định theo niêm phong ký hiệu số 680, ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 106 màu đen, imei 354176101902088.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Thiện P: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

* Bị cáo Võ Thiện P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Thiện P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cũng như nội dung Bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-HCL ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Bản thân bị cáo Võ Thiện P đã bị Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/9/2020; Bị cáo khai nhận vào ngày 24/6/2021, bị cáo mua ma túy của một người không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 200.000 đồng tại ngã ba T, huyện B, tỉnh Tiền Giang, mục đích bị cáo mua về để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ ngày 24/6/2021, Võ Thiện P đang dừng xe trước cổng trường tiểu học MH 2 có biểu hiện nghi vấn thì bị Công an huyện CL và Công an xã MH, huyện CL phát hiện bắt quả tang P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Theo Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã xác định chất ma túy đã thu giữ của bị cáo là loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,123 gam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản Kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[3] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thiện P đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, như sau:

“1/ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....;

.....;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy trong xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác trong khi toàn xã hội đang kiên quyết đấu tranh phòng, chống các tệ nạn và các tội phạm về ma túy. Đáng lý ra, bị cáo phải biết tránh xa các chất ma túy, nhưng ngược lại, vì muốn có ma túy sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã thực

hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Việc bị cáo mua ma túy là về sử dụng, không bán nên không thu lợi nhuận; ngoài ra, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung là có căn cứ.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có ông tên Võ Văn N là Liệt sĩ, bà nội tên Trần Thị M được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu 680, ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

-Đối với điện thoại di động Nokia 106 màu đen, số imei 354176101902088 là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen là tài sản của bị cáo, không có liên quan gì đến vụ án nên cần phải trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Võ Thiện P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thiện P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Chât ma túy còn lại sau giám định được niêm phong ký hiệu 680, ngày 25/6/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen, số imei 354176101902088, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Võ Thiện P: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

(Các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Võ Thiện P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT CAHCL;
- CQTHAHS&HTTP CAHCL;
- Chi cục THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Văn Phong